TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Hữu Bình**
Bà **Lý Thị Nhân**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 14/6/2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10/02/1971; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố 17, phường M, T phố T, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Huỳnh X (đã chết); Con bà: Đoàn Thị L, sinh năm 1932; Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Dương Thị Đoàn L, sinh năm 1973; Con: có 01 con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

+ Ngày 22/9/1994, Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản của công dân;

+ Ngày 19/10/1994, Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 15 tháng tù giam về tội Tổ chức dùng chất ma tuý, cộng 09 tháng tù của bản án ngày 22/9/1994 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về tội Cướp giật tài sản của công dân (Tổng hợp hình phạt là 24 tháng tù giam);

+ Ngày 16/6/1995, Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 12 tháng tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng (Tổng hợp phần còn lại của án cũ còn

01 tháng 21 ngày. Nguyễn Chí T phải chấp hành hình phạt chung là 13 tháng 21 ngày);

+ Ngày 27/7/1998, Toà án nhân dân tối cao xử phạt 04 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

+ Ngày 10/3/2009, UBND phường M, thị xã T, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định đưa người nghiện ma tuý vào cai nghiện tại cộng đồng;

+ Ngày 22/7/2019, UBND phường M, T phố T, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý;

+ Ngày 01/8/2019, Công an phường N, T phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý;

+ Ngày 30/11/2019, Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chấp hành xong ngày 14/12/2020).

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nông Đức T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/01/1973; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố 02, phường T, T phố T, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nông Đức P (đã chết); Con bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1948; Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Ma Thị T, sinh năm 1976; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 11/9/2002, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Tuyên Quang xử phạt 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) về hành vi Trộm cắp tài sản;

+ Ngày 02/5/2019, Công an phường T, T phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý;

+ Ngày 02/5/2019, Công an phường T, T phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma tuý và Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí T, trú tại tổ 17, phường M, T phố T, tỉnh Tuyên Quang là người sử dụng trái phép chất ma túy, do không có việc làm nên T nảy sinh ý định đi mua ma tuý để sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể như sau.

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/01/2024, Nguyễn Chí T đi bộ từ nhà đến khu vực đầu cầu Nông Tiến thuộc tổ dân phố 03, phường T, T phố T. T gặp và hỏi mua được ma túy của một người đàn ông tên H làm nghề lái xe ôm (không xác định tên đệm, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà rồi lấy một phần ma tuý (Heroine) vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể rồi chia nhỏ số ma túy (Heroine) còn lại thành 02 gói nhỏ (đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ) và cất giấu trên bàn trong phòng ngủ của T với mục đích để bán cho người khác kiếm lời:

Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, T đang ở nhà thì Nông Đức T, trú tại tổ dân phố 2, phường T, T phố T sử dụng số điện thoại 0972.910.273 gọi đến số điện thoại 0393.115.018 của T hỏi mua 400.000đ ma túy (Heroine). T đồng ý và hẹn T đến nhà của T để giao ma túy. Toàn điều khiển xe mô tô biển số 22B2-568.79 (xe mượn của Nông Đức H - con đẻ của T) đi đến nhà T. T lấy 02 gói ma tuý (Heroine) đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bán cho T với số tiền 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực vắng người tại tổ dân phố 01, phường T, T phố T, tỉnh Tuyên Quang một mình sử dụng hết hai gói ma tuý trên bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, T tiếp tục đi bộ từ nhà đến khu vực đầu cầu Nông Tiến tìm người đàn ông tên H hỏi mua 02 gói ma túy (Heroine) với số tiền 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà lấy một ít ma tuý (Heroine) ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể rồi chia nhỏ số ma túy (Heroine) còn lại thành 04 gói (đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ) và cất giấu trong giỏ nhựa để trên mặt bàn trong phòng ngủ của T mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Nông Đức T điều khiển xe mô tô biển số 22B2-568.79 đến nhà T để mua ma tuý. Tại khu vực sân phía sau nhà, T đã bán cho Toàn 02 gói ma tuý (Heroine) có đặc điểm được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 400.000đ. Toàn cất giấu 02 gói ma túy trong túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi T đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố 01, phường T, T phố T thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 02 gói ma tuý (Heroine) vừa mua của T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật thu được của T.

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Chí T tại tổ dân phố 17, phường M, T phố T. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ 02 gói ma tuý

(Heroine) được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ trong giỏ nhựa để trên mặt bàn trong phòng ngủ.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Chí T và Nông Đức T xác định (+) dương tính với ma túy (Heroine).

Tại Kết luận giám định số 221/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Chí T gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin), có khối lượng 0,163g (không phẩy một sáu ba gam).

Tại Kết luận giám định số: 222/KL- KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Nông Đức T gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin), có khối lượng 0,200g (Không phẩy hai không không gam).

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSTP ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân nhân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố c bị cáo Nguyễn Chí T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nông Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nông Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/01/2024.

- Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nông Đức T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Xử phạt bị cáo Nông Đức T từ 01 năm tù đến 1 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/01/2024

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số Heroine là tang vật của vụ án (khối lượng ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định);

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Đối với bị cáo Nguyễn Chí T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ máy màu đen, bên trong lắp 01 thẻ sim và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng)* mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo khi bắt phạm tội quả tang; Đối với bị cáo Nông Đức T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng máy màu xám – đen bên trong lắp 01 thẻ sim;

+ Truy thu đối với Nguyễn Chí T số tiền số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) do bị cáo Nguyễn Chí T bán ma túy cho bị cáo Nông Đức T ngày 20/01/2024 nhưng T đã chi tiêu hết.

+ Tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo và nghĩa vụ chịu án phí của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Chí T và bị cáo Nông Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo không kêu oan và tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chí T, Nông Đức T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 20/01/2024 và 23/01/2024, tại tổ 17, phường M, T phố T, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Chí T đã có hành vi 02 lần bán ma túy (Heroine) trái phép cho Nông Đức T, trú tại tổ dân phố 2, phường T, T phố T, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/01/2024, Nguyễn Chí T bán cho Nông Đức T 02 (hai) gói Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đã sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

- Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, Nguyễn Chí T bán cho Nông Đức T 02 (hai) gói Heroine có khối lượng 0,200g (Không phẩy hai không không gam) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Ngoài ra Nguyễn Chí T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,163g (không phẩy một sáu ba gam) Heroine, mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 23/01/2024, tại đoạn đường thuộc tổ dân phố 01, phường T, T phố T, tỉnh Tuyên Quang, Nông Đức T, trú tại tổ dân phố 2, phường T, T phố T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,200 gam Heroine (mua của Nguyễn Chí T) mục đích để sử dụng.

Các bị cáo Nguyễn Chí T, Nông Đức T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Chí T và hành vi tàng trữ ma tuý của bị cáo Nông Đức T đều thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Chí T đã 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy; Bị cáo Nông Đức T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,200g *(không phẩy hai không không gam)* loại Heroine mục đích để sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nông Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Chí T, Nông Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy làm bài học rút kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Chí T, Nông Đức T đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố T. Do vậy, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo; nhân thân của các bị cáo, khối lượng ma túy, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp cần chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Nguyễn Chí T, Nông Đức T đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Chí T 02 (Hai) gói ma túy (Heroine) đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng có khối lượng 0,163g (không phẩy một sáu ba gam), sau khi giám định còn lại 0,113g (không phẩy một một ba gam) cùng bao gói được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Nguyễn Chí T, giám định ngày 23/01/2024", mặt sau tại mép dán có chữ ký của Nguyễn Chí T cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ máy màu đen, bên trong lắp 01 thẻ sim và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 400.000 đồng (đã được chuyển vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính kế hoạch thành phố T chờ xử lý).

Tạm giữ của Nông Đức T 02 (Hai) gói ma túy (Heroine) đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng có khối lượng 0,200g (Không phẩy hai không không gam), sau khi giám định còn lại 0,150g (không phẩy một năm không gam) cùng bao gói được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Nông Đức T, giám định ngày 23/01/2024", mặt sau tại mép dán có chữ ký của Nông Đức T cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng máy màu xám – đen bên trong lắp 01 thẻ sim; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu sơn đỏ nâu, biển kiểm soát 22B2-568.79.

Xét thấy số Heroine khối lượng còn lại sau khi lấy mẫu giám định là tang vật của vụ án, là chất Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với điện thoại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí T và bị cáo Nông Đức T, các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, do vậy tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với khoản tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 400.000 đồng mà Cơ quan điều tra Công an thành phố T thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí T, là khoản tiền do bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội mà có. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Khoản tiền này Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính kế hoạch UBND thành phố T chờ xử lý, Phòng Tài chính kế hoạch thành phố T phải thực hiện chuyển tiền đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với số tiền 400.000 đồng, bị cáo Nguyễn Chí T bán Heroine cho bị cáo Nông Đức T vào ngày 20/01/2024, bị cáo Nguyễn Chí T đã chi tiêu hết. Do vậy, truy thu của bị cáo Nguyễn Chí T số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nông Đức H tại Quyết định xử lý vật chứng số 550/QĐ-CQCSĐT-MT ngày 13/5/2024. Nên không xem xét giải quyết.

[7] Các bị cáo Nguyễn Chí T và bị cáo Nông Đức T không thuộc trường hợp được miễn án phí. Do vây, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí T** phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*; Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T **07 (bẩy) năm 06 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/01/2024.

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Nông Đức T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Xử phạt bị cáo Nông Đức T **01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/01/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tich thu tiêu hủy:

+ 02 (Hai) gói ma túy (Heroine) đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng có khối lượng 0,163g (không phẩy một sáu ba gam), sau khi giám định còn lại 0,113g (không phẩy một một ba gam) cùng bao gói được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Nguyễn Chí T, giám định ngày 23/01/2024", mặt sau tại mép dán có chữ ký của Nguyễn Chí T cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

+ 02 (Hai) gói ma túy (Heroine) đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng có khối lượng 0,200g (Không phẩy hai không không gam), sau khi giám định còn lại 0,150g (không phẩy một năm không gam) cùng bao gói được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Nông Đức T, giám định ngày 23/01/2024", mặt sau tại mép dán có chữ ký của Nông Đức T cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Đối với bị cáo Nguyễn Chí T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ máy màu đen, bên trong lắp 01 thẻ sim và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 400.000 đồng (Khoản tiền này Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính kế hoạch UBND thành phố T chờ xử lý, Phòng Tài chính kế hoạch thành phố T phải thực hiện chuyển tiền đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để đảm bảo việc thi hành án.);

+ Đối với bị cáo Nông Đức T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng máy màu xám – đen bên trong lắp 01 thẻ sim

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

- **Truy thu sung quỹ Nhà nước**: Đối với Nguyễn Chí T số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Chí T, Nông Đức T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Chí T, Nông Đức T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/6/2024.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Công an tp Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tp Tuyên Quang;
- UBND phường M;
- UBND phường T;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Hữu Bình **Trần Thế Dũng** **Vương Thị Lan**